

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày 27 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Hiệt, bà Lò Thị Le.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 14/02/2020 đối với bị cáo:

Lò VănTh, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã Thôm M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò văn T, sinh 1965, con bà Bạc Thị Ng, sinh năm 1964; có vợ Cà Thị Th, hiện đã ly hôn và 02 con.

Tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 01/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 19/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Ngày 08/10/2019 bị UBND xã Thôm M, huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lò Văn Th với thời hạn là 3 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971. Trú tại: Bản Kim C, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2019 Lò Văn Th, sinh năm 1985 đi xe khách từ nhà đến xã P, huyện Y để tìm việc làm thuê, tối cùng ngày do chưa tìm được việc làm nên Th ngủ nhờ nhà người quen là gia đình B trú tại: Bản Kim C, xã P, huyện Y. Ngày 21/11/2019, do bản thân nghiện ma túy, không có tiền tiêu sài nên Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền. Th đi bộ đến khu vực chợ Trung tâm xã P tìm nhà nào sơ hở trong việc quản lý tài sản để lấy trộm. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực bản Kim C, xã P, huyện Y, Th phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 26B2 - 191.62 đang dựng ở hiên nhà gia đình Nguyễn Văn Th, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, quan sát thấy không có người, Th ngồi lên xe và nổ máy điều khiển xe đi hướng bản T, xã P, huyện Y để mang xe máy sang CHDCND Lào bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi được khoảng 100 mét thì bị Nguyễn Văn Th chủ xe phát hiện, Th mượn xe máy của gia đình em trai Nguyễn Văn T đuổi theo và liên tục tri hô “bắt lấy thằng trộm xe máy”, Th tiếp tục điều khiển xe máy đến khu vực trường tiểu học T, xã P thì bị tổ công tác Công an huyện Y phối hợp Công an xã P và Nguyễn Văn Th đuổi kịp và bắt giữ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường xảy ra vụ trộm cắp tài sản ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại hiên nhà của gia đình Nguyễn Văn Th trú tại bản Kim C, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Yêu cầu định giá tài sản số 284. Tài sản định giá: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen BKS: 26B2 - 191.62, xe đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 72/HĐ ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y, tỉnh Sơn La kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen BKS: 26B2 - 191.62, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 21/11/2019 trị giá: 13.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 06/2020/CT- VKSYC ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Th về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lò Văn Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Không áp hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lò Văn Th: 01 chứng minh thư nhân dân số 050978918 mang tên Lò Văn Th.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Nguyễn Văn Th: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen BKS: 26B2 - 191.62, xe đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản số: 72/HĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX,

màu sơn xanh đen BKS: 26B2 - 191.62 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 13.000.000 đồng. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào ngày 21 tháng 11 năm 2019, Lò Văn Th đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của Nguyễn Văn Th chiếm đoạt 01 xe máy giá trị 13.000.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội:* Hội đồng xét xử thấy rằng : Xuất phát từ bản chất tham lam muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên Lò Văn Th lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Văn T h để xe mô tô biển kiểm soát 26B2 – 191.62, không rút chìa khóa , không ai trông coi nên đã lén lút dắt trộm. Bị cáo đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản của người khác , đã được pháp luật giáo dục, cải tạo. Bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã Thôm M , huyện T, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời gian 03 tháng từ ngày 08/10/2019. Nhưng không lấy đó làm bài học để tu chí, rèn luyện, tìm kiếm cho mình công việc làm để đảm bảo cuộc sống bản thân do chây lười lao động, thích ăn chơi, hưởng lạc trên mồ hôi công sức của người khác , coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác giữa ban ngày . Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật , xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải có mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới Lò Văn Th chưa được xóa án tích , bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm vì bản án số 41/2018/HSST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Sơn La đã xác định bản án số 75/2016/HSST ngày 01/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La là yếu tố định tội đối với Lò Văn Th . Vì vậy hành vi của Lò Văn Th đã vi phạm tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền sự về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi sử dụng ma túy, thời điểm phạm tội tiền sự chưa được xóa.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 050978918 mang tên Lò Văn Th là tài sản của bị cáo Lò Văn Th, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen BKS: 26B2 -191.62. Quá trình điều tra xác định là tài sản của người bị hại Nguyễn Văn Th, ngày 27/11/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả cho chủ sở hữu, do đó cần chấp nhận.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*:

Người bị hại Nguyễn Văn Th đã nhận tài sản do bị cáo chiếm đoạt; tại phiên tòa bị hại không đề nghị bồi thường gì thêm. Xét về việc bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường là hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật, do đó cần ghi nhận.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2/ Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Th 01 chứng minh thư nhân dân số 050978918 mang tên Lò Văn Th.

Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Y, tỉnh Sơn La đã trả cho người bị hại Nguyễn Văn Th: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xanh đen BKS: 26B2 -191.62.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 585, 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận người bị hại Nguyễn Văn Th không yêu cầu bị cáo Lò Văn Th bồi thường gì thêm.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Buộc bị cáo Lò Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/02/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- THADS huyện Y;
- THAHS;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hương